TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 643/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I – HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 627/2025/TLST-HNGĐ ngày 27/10/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

1- Anh Nguyễn Công T, sinh ngày xx/xx/19xx; Căn cước công dân số 03107500xxxx do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xx/xx/20xx; HKTT và nơi ở: Số x đường T, phường H, thành phố H.

2- Chị Đỗ Thị H, sinh ngày xx/xx/19xx; Căn cước công dân số 03618700xxxx do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xx/xx/20xx; HKTT và nơi ở: Số x đường T, phường H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày xx/xx/20xx, số xx/20xx, quyển số xx tại UBND phường Đ, quận B, thành phố H. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 28/10/2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H có 03 con chung:

1. Cháu Nguyễn Đỗ Tố U, sinh ngày xx/xx/20xx.
2. Cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày xx/xx/20xx.
3. Cháu Nguyễn Đỗ Tường V, sinh ngày xx/xx/20xx.

Cháu Nguyễn Đỗ Tố U đã trưởng thành trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Quốc T và cháu Nguyễn Đỗ Tường V. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đỗ Thị H đến khi con chung Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đỗ Tường V trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Đỗ Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H có 03 con chung:

1. Cháu Nguyễn Đỗ Tố U, sinh ngày xx/xx/20xx
2. Cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày xx/xx/20xx
3. Cháu Nguyễn Đỗ Tường V, sinh ngày xx/xx/20xx

Cháu Nguyễn Đỗ Tố U đã trưởng thành trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Nguyễn Quốc T và cháu Nguyễn Đỗ Tường V cho anh Nguyễn Công T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đỗ Thị H đến khi con chung Nguyễn Quốc T và Nguyễn Đỗ Tường V trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Đỗ Thị H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Công T và chị Đỗ Thị H không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0013533 ngày 27/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (KV1).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Vũ Thị Nguyệt